

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /CTHGI-TTHT  
V/v Giới thiệu một số nội dung  
mới của Thông tư số 85/2021/TT-  
BTC

Hà Giang, ngày tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh  
trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Ngày 05/10/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 85/2021/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Thông tư số 85/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022 thay thế Thông tư số 61/2016/TT-BTC ngày 11/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu, nộp và quản lý Khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Để các doanh nghiệp nắm bắt được những thông tin cơ bản của thông tư, Cục Thuế đã đăng tải trên Website Cục Thuế Hà Giang tại mục “Hệ thống văn bản ngành thuế” toàn văn Thông tư số 85/2021/TT-BTC và giới thiệu một số nội dung mới cụ thể như sau:

**1. Đối tượng nộp lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ (LNCL) vào ngân sách nhà nước (NSNN) là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ** (điểm a Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Thông tư số 85/2021/TT-BTC).

Điểm mới: Thông tư số 85/2021/TT-BTC không quy định các doanh nghiệp do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thành lập và quản lý thuộc đối tượng nộp LNCL, không loại trừ doanh nghiệp xỏ số khỏi đối tượng áp dụng tại Thông tư số 85/2021/TT-BTC (các doanh nghiệp xỏ số thực hiện khai, nộp LNCL theo quy định tại Thông tư số 85/2021/TT-BTC).

**2. Xác định lợi nhuận của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác** (khoản 2 Điều 3 Thông tư số 85/2021/TT-BTC).

Điểm mới: Thông tư 85/2021/TT-BTC không quy định cụ thể về thời điểm hạch toán doanh thu tài chính của công ty mẹ. Việc hạch toán doanh thu tài chính của công ty mẹ đối với khoản LNCL thu từ công ty con thực hiện theo quy định của pháp luật về kế toán.

**3. Khai, nộp LNCL** (quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định 126/2020/NĐ-CP và Thông tư 80/2021/TT-BTC).

Điểm mới: Thông tư số 85/2021/TT-BTC không quy định cụ thể về khai, nộp LNCL, chỉ dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật về quản lý thuế.

Hiện nay, các nội dung khai, nộp LNCL đã được quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và Thông tư 80/2021/TT-BTC, cụ thể:

- LNCL là khoản thu NSNN khai quyết toán năm (chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính). *(Điểm a khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14).*

- Người nộp thuế phải tự xác định số LNCL tạm nộp quý chậm nhất vào ngày 30 của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ nộp. *(Điểm c khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP).*

- Đối với hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán:

- + Trường hợp người nộp thuế có nhiều hoạt động kinh doanh trong đó có hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán thì phải lập hồ sơ khai lợi nhuận sau thuế còn lại riêng cho hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán. *(Điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP).*

- + Người nộp thuế không phải nộp hồ sơ khai thuế quý nhưng phải xác định số thuế tạm nộp hàng quý theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP để nộp tiền lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán tại từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán.

- + Người nộp thuế khai quyết toán khoản lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán trên toàn quốc và nộp hồ sơ khai theo mẫu số 01/QT-LNCL, phụ lục bảng phân bổ số lợi nhuận còn lại phải nộp cho các địa phương được hưởng nguồn thu đối với hoạt động kinh doanh xổ số điện toán theo mẫu số 01-1/QT-LNCL cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp; nộp số tiền phân bổ cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán theo quy định.

- + Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán bằng (=) số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán nhân (x) với tỷ lệ (%) doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán tại từng tỉnh trên tổng doanh thu bán vé thực tế của người nộp thuế.

- + Doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán được xác định như sau:

- (i) Trường hợp phương thức phân phối vé xổ số điện toán thông qua thiết bị đầu cuối: Doanh thu từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán phát sinh từ các thiết bị đầu cuối đăng ký bán vé xổ số điện toán trong địa giới hành chính từng tỉnh theo hợp đồng đại lý xổ số đã ký với công ty xổ số điện toán hoặc các cửa hàng, điểm bán vé do người nộp thuế thiết lập trên địa bàn.

(ii) Trường hợp phương thức phân phối vé xổ số điện toán thông qua điện thoại và internet: Doanh thu được xác định tại từng tỉnh nơi khách hàng đăng ký tham gia dự thưởng khi mở tài khoản dự thưởng theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số điện toán.

Doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán được xác định theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

(iii) Trường hợp số thuế đã tạm nộp theo quý nhỏ hơn số thuế phải nộp phân bổ cho từng tỉnh theo quyết toán thuế thì người nộp thuế phải nộp số thuế còn thiếu cho từng tỉnh. Trường hợp số thuế đã tạm nộp theo quý lớn hơn số thuế phải nộp phân bổ cho từng tỉnh thì được xác định là số thuế nộp thừa và xử lý theo quy định tại Điều 60 Luật Quản lý thuế và Điều 25 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

*(Điểm a khoản 2 Điều 13 và Điều 18 Thông tư số 80/2021/TT-BTC)*

**4. Khai, nộp NSNN đối với cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu.**

Điểm mới: Thông tư số 85/2021/TT-BTC không quy định cụ thể về khai, nộp NSNN đối với cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu.

Hiện nay, các nội dung khai, nộp LNCL đã được quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định 126/2020/NĐ-CP, cụ thể:

- Cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, địa phương làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước khi công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thực hiện chi trả cổ tức, lợi nhuận là một khoản thu thuộc NSNN khai theo từng lần phát sinh (*điểm t khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP*).

- Doanh nghiệp thực hiện khai, nộp cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày được nhận cổ tức, lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên công ty TNHH 2 TV trở lên.

**5. Xử lý vi phạm về khai, nộp lợi nhuận còn lại, cổ tức, lợi nhuận được chia của doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước.**

Điểm mới: Thông tư 85/2021/TT-BTC không quy định cụ thể về xử lý

vi phạm mà doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Cục Thuế Thông báo để các doanh nghiệp biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được nghiên cứu giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Các phòng thuộc Cục Thuế;
- Các Chi cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Trọng Thủy**